

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 01 năm 2025

Số: 02 /KL-TTr

KẾT LUẬN

**Thanh tra chuyên ngành Trường trung học phổ thông Mông Dương
và Trường trung học phổ thông Cô Tô về việc thực hiện
các quy định trong lĩnh vực giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 34/QĐ-TTr ngày 11/9/2024 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thanh tra Trường trung học phổ thông (THPT) Mông Dương, THPT Cô Tô, từ ngày 30/9/2024 đến hết ngày 11/10/2024, Đoàn thanh tra đã làm việc trực tiếp tại 02 đơn vị.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 23/11/2024 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

I. Trường THPT Mông Dương

Trường THPT Mông Dương là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT Quảng Ninh (địa chỉ: tổ 7, khu 2, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả; địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://c3mongduong.edu.vn/>), được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 năm 2022. Tính đến ngày 30/6/2024, nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động là 41 người, trong đó: cán bộ quản lý: 03 người (Hiệu trưởng và 2 phó Hiệu trưởng), giáo viên: 30 người, nhân viên: 04 người, hợp đồng khoán việc: 04 người. Năm học 2023-2024, nhà trường có 15 lớp với 641 học sinh, tăng 27 học sinh so với năm học 2022-2023.

II. Trường THPT Cô Tô

Trường THPT Cô Tô là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT Quảng Ninh (địa chỉ: khu III, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://thptcoto.edu.vn/>), được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 năm 2019. Tính đến ngày 30/6/2024, tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động là 27 người, trong đó: cán bộ quản lý: 02 người (Hiệu trưởng và phó Hiệu trưởng), giáo viên: 18 người, nhân viên: 03 người, hợp đồng khoán việc: 04 người. Năm học 2023-2024, nhà trường có 9 lớp với 238 học sinh, tăng 03 học sinh so với năm học 2022-2023.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

1. Trường THPT Mông Dương

1.1. Kết quả đạt được

1.1.1. Việc quán triệt và triển khai các quy định về công khai

Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt các quy định về công khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp của đơn vị và ban hành các quy chế, kế hoạch thực hiện công khai các nội dung theo quy định¹. Nhà trường đã thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định². Năm học 2022-2023, Hội đồng trường tổ chức 01 cuộc giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong đó có giám sát việc thực hiện công khai của nhà trường³.

1.1.2. Kết quả thực hiện công khai

a) Công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định về công khai tài chính

Nhà trường đã thực hiện công khai theo biểu 9 và biểu 10 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế. Các biểu công khai đầy đủ nội dung, đúng biểu mẫu, đúng thời điểm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong thời kỳ thanh tra, các chỉ số về chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường cơ bản đều đạt và vượt cam kết chất lượng giáo dục do nhà trường đề ra. Hình thức công khai gồm niêm yết tại Bảng tin và thông báo trên cổng thông tin điện tử.

Nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2022. Nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và công khai trên trang thông tin điện tử các kế hoạch và kết quả triển khai thực hiện⁴.

Việc công khai thông tin về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên được nhà trường thực hiện đầy đủ theo biểu 11, biểu 12 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Nội dung công khai phản ánh đúng thực trạng của nhà trường về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử đảm bảo đúng thời gian quy định.

Nội dung công khai thu chi tài chính đã thực hiện thông qua hình thức niêm yết tại bảng tin và trang thông tin điện tử, gồm: (1) Dự toán ngân sách hàng năm; (2) Số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm); (3) Quyết

¹ Kế hoạch số 176/KH-THPTMD ngày 09/9/2022 về việc thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 185/KH-THPTMD ngày 01/9/2023 về việc thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2023-2024; Quyết định số 198/QĐ-HĐT-THPTMD ngày 12/10/2022 của Hội đồng trường về việc ban hành quy chế dân chủ năm học 2022-2023; Quyết định số 247/QĐ-HĐT-THPTMD ngày 11/10/2023 của Hội đồng trường về việc ban hành quy chế dân chủ năm học 2023-2024; Kế hoạch Phòng chống tham nhũng hằng năm.

² Báo cáo số 191/BC-THPTMD ngày 22/9/2022 của Trường THPT Mông Dương kết quả thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2021-2022; Báo cáo số 227/BC-THPTMD ngày 25/9/2023 của Trường THPT Mông Dương kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2022-2023.

³ Báo cáo số 80/BC-THPTMD ngày 26/4/2023 của Hội đồng trường về giám sát thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường; việc quản lý, sử dụng các máy vi tính được công ty nhiệt điện AES tặng cho nhà trường; việc kiểm kê và thanh lý tài sản hết hạn sử dụng, bị hỏng không sử dụng được; quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; việc triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023.

⁴ Kế hoạch số 15/KH-THPTMD ngày 19/01/2022 xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian giai đoạn 2021-2026

toán NSNN hàng năm; (4) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học; (5) Kết quả thẩm định các khoản thu, mức thu và dự toán thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học theo quy định của Sở GDĐT; (6) Các khoản chi; (7) Chính sách về trợ cấp miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh bán trú đối với người học thuộc diện hưởng chính sách xã hội và kết quả thực hiện chính sách. Việc công khai được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước (NSNN) hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017. Ngoài ra, nhà trường còn thực hiện công khai mức thu học phí theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; các nội dung mức thu học phí, các khoản thu khác theo hình thức phổ biến trong cuộc họp CMHS đầu năm học.

Nhà trường thực hiện công khai tài sản công theo đúng các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch, mua sắm tài sản công và kết quả thực hiện theo đúng quy định tại Điều 121 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Năm học 2022 - 2023, nhà trường thành lập tổ tiếp nhận tài trợ 25 bộ máy vi tính do Công ty TNHH Điện lực AES Mông Dương tài trợ. Nhà trường đã thực hiện quy trình đề nghị xác nhận quyền sở hữu toàn dân đúng quy định⁵ và công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng tin và đăng trên trang thông tin điện tử.

b) Công khai các nội dung khác

Hiệu trưởng nhà trường thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 46 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 thông qua niêm yết tại bảng tin, trên trang thông tin điện tử, trong các cuộc họp và qua mạng xã hội; tổ chức hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh, hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Các ý kiến của tập thể, cá nhân được nhà trường giải trình trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị.

Nhà trường ban hành hướng dẫn quy trình giải quyết các thủ tục hành chính bao gồm 11 thủ tục. Các thủ tục hành chính được công khai tại trang thông tin điện tử của nhà trường, niêm yết tại bảng tin và thông báo trong cuộc họp của đơn vị.

Năm 2022, 2023, nhà trường có 03/03 người thuộc diện kê khai tài sản thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập. Qua kiểm tra hồ sơ tiếp công dân, giải

⁵ Nhà trường có Tờ trình số 65/TTr-THPTMD ngày 06/9/2022 gửi Sở GDĐT; Sở GDĐT có Tờ trình số 2668/TTr-SGDĐT ngày 22/9/2022 gửi Sở Tài chính đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân.

quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, trong thời kỳ thanh tra nhà trường không có ý kiến phản ánh, kiến nghị, tố cáo về công tác công khai.

1.2. Tồn tại, hạn chế

- Thời điểm công khai tài sản công năm 2022 chậm so với quy định tại Điều 123, Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (theo quy định: thời điểm công khai trước ngày 31/01, tuy nhiên đơn vị công khai ngày 15/02/2023).

- Năm 2022, bản kê khai tài sản của ông Nguyễn Thái Quảng- Phó Hiệu trưởng nhà trường chưa đủ thông tin theo mẫu tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP (Chưa ghi ngày hoàn thành việc kê khai).

- Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có ban hành thông báo, công khai tại cuộc họp đơn vị về tuyển dụng hợp đồng lao động đối với vị trí nhân viên bảo vệ, lao công. Nhà trường thông báo công khai kết quả tại các cuộc họp của nhà trường nhưng chưa thông báo kết quả tuyển dụng bằng văn bản.

2. Trường THPT Cô Tô

2.1. Kết quả đạt được

2.1.1. Việc quán triệt và triển khai các quy định về công khai

Nhà trường đã: (1) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các quy định về công khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các cuộc họp cơ quan và ban hành các quy chế, kế hoạch có quy định về thực hiện công khai trong nhà trường⁶; (2) Thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định⁷.

2.1.2. Kết quả thực hiện công khai

a) Công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và các quy định về công khai tài chính

Nhà trường đã thực hiện công khai theo biểu 9 và biểu 10 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế. Các biểu công khai đầy đủ nội dung, đúng biểu mẫu, đúng thời điểm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong thời kỳ thanh tra, các chỉ số về chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường cơ bản đều đạt và vượt cam kết chất lượng giáo dục do nhà trường đề ra. Hình thức công khai gồm niêm yết tại bảng tin và thông báo trên trang thông tin điện tử.

⁶ Quyết định số 281/QĐ-THPTCT ngày 23/8/2022 về việc ban hành quy chế công khai năm học 2022-2023; Kế hoạch số 278/KH-THPTCT ngày 22/8/2022 thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2022-2023; Quyết định số 254/QĐ-THPTCT ngày 18/8/2023 về việc ban hành quy chế công khai năm học 2023-2024; Kế hoạch số 392/KH-THPTCT ngày 06/9/2023 thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2023-2024; Quyết định số 303/QĐ-HĐTTHPTCT ngày 05/9/2022 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2022-2023; Quyết định số 401/QĐ-HĐTTHPTCT ngày 06/9/2023 về việc ban hành quy chế dân chủ trường THPT Cô Tô năm học 2023-2024; Kế hoạch phòng chống tham nhũng hàng năm.

⁷ (1) Năm 2022: báo cáo số 273/BC-THPTCT ngày 26/9/2022 báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2021-2022; (2) Năm 2023: báo cáo số 448/BC-THPTCT ngày 25/9/2023 báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2022-2023.

Nhà trường: (1) đã xây dựng và niêm yết công khai Kế hoạch, Báo cáo xây dựng cải tiến chất lượng hằng năm⁸ trên trang thông tin điện tử và thông tin trong các cuộc họp của đơn vị; (2) Việc công khai thông tin về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên được nhà trường thực hiện theo biểu 11, biểu 12 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Nội dung công khai phản ánh đúng thực trạng của nhà trường về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; niêm yết tại bảng tin và trên trang thông tin điện tử đúng thời gian quy định.

Nội dung công khai thu chi tài chính đã thực hiện thông qua hình thức niêm yết tại bảng tin và trang thông tin điện tử, gồm: (1) Dự toán ngân sách hàng năm; (2) Số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm); (3) Quyết toán NSNN hàng năm; (4) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học; (5) Kết quả thẩm định các khoản thu, mức thu và dự toán thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học theo quy định của Sở GDĐT. (6) Các khoản chi. (7) Chính sách về trợ cấp miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh bán trú đối với người học thuộc diện hưởng chính sách xã hội và kết quả thực hiện chính sách. Nhà trường đã thực hiện công khai thu chi tài chính theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. Ngoài ra, nhà trường còn thực hiện công khai các nội dung mức thu học phí, các khoản thu khác theo hình thức phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học.

Nhà trường đã thực hiện công khai tài sản công theo quy định tại Điều 121, 122, 123 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ theo đúng các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính. Năm 2023, nhà trường đã được đầu tư xây dựng công trình sửa chữa nhà vệ sinh, cửa khu nhà học và đã thực hiện công khai theo quy định.

Việc công khai được thực hiện theo hình thức niêm yết tại bảng tin và trên cổng thông tin điện tử, ngoài ra nội dung mức thu học phí và các khoản thu khác còn được phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học. Thời điểm công khai cơ bản đảm bảo theo quy định.

b) Công khai các nội dung khác

Trong thời kỳ thanh tra, Hiệu trưởng nhà trường thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 46 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 thông qua niêm yết tại bảng tin, trên trang thông tin điện tử, trong các cuộc họp và qua mạng xã hội. Nhà trường đã tổ chức hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh, hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Các ý kiến của tập thể, cá nhân được nhà trường giải trình trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị.

⁸ Báo số 310/KH-THPTCT ngày 08/9/2022 Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2022-2023; Báo cáo số 176/BV-THPTCT Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục trường THPT Cô Tô năm học 2022-2023; Kế hoạch số 411/KH-THPTCT ngày 12/9/2023 Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2023-2024; Báo cáo số 280/BC-THPTCT ngày 25/5/2024 Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục trường THPT Cô Tô năm học 2023-2024.

Nhà trường: (1) ban hành và thực hiện công khai về hướng dẫn quy trình giải quyết các thủ tục hành chính bao gồm 11 thủ tục⁹. Các thủ tục hành chính được công khai tại trang thông tin điện tử, niêm yết tại bảng tin và thông báo tại các cuộc họp của nhà trường; (2) thực hiện kê khai, niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản tại bảng tin. Năm 2022, 2023 có 02/02 người thuộc diện kê khai tài sản thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập. Qua kiểm tra hồ sơ tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, nhà trường không có ý kiến phản ánh, kiến nghị, tố cáo về các vụ việc vi phạm quy định công khai.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Nhà trường công khai thiếu thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) năm 2022, 2023 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

II. Công tác phòng, chống tham nhũng

1. Trường THPT Mông Dương

1.1. Kết quả đạt được

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện các quy định về Phòng chống tham nhũng, Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống tham nhũng¹⁰. Nhà trường đã ban hành kế hoạch thực hiện phòng chống tham nhũng hằng năm¹¹.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt và tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo của Sở GDĐT về phòng chống tham nhũng thông qua các cuộc họp chi bộ (thể hiện trong sổ Nghị quyết), hội nghị tuyên truyền và đăng trên trang thông tin điện tử; tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào môn học giáo dục công dân theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy môn Giáo dục công dân đảm bảo thời lượng quy định và lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào các chương trình ngoại khóa¹².

⁹ Quyết định số 547/QĐ-THPTCT về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trường THPT Cô Tô năm 2023; Biên bản công khai thủ tục hành chính năm 2023 ngày 31/12/2022. Quyết định số 669/QĐ-THPTCT ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trường THPT Cô Tô năm 2024. Biên bản ngày 31/12/2023 về niêm yết công khai thủ tục hành chính năm 2024.

¹⁰ Quyết định số 115/QĐ-THPTMD ngày 18/8/2022 về việc phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng năm học 2022-2023; Quyết định số 158/QĐ-THPTMD ngày 21/8/2023 về việc phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng năm học 2023-2024.

¹¹ Kế hoạch số 31/KH-THPTMD ngày 17 tháng 02 năm 2022 về công tác Phòng chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 33/KH-THPTMD ngày 09/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 84/KH-THPTMD ngày 02/3/2024 công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 134/KH-THPTMD ngày 06/4/2024 về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

¹² Nhà trường xây dựng nội dung giảng dạy PCTN vào môn GDCD trong Kế hoạch PCTN hàng năm, đồng thời các tổ chuyên môn đã xây dựng Kế hoạch giáo dục đối với môn GDCD có nội dung tích hợp giảng dạy PCTN (năm học 2022-2023 thực hiện giảng dạy đủ 6 tiết đối với khối lớp 11 và lớp 12, năm học 2023-2024 thực hiện giảng dạy đủ 6 tiết đối với khối lớp 12); tổ chức lồng ghép nội dung PCTN trong chương trình chính trị đầu năm cho học sinh: Năm học 2022-2023 tuyên truyền vào ngày 30/8/2022; Năm học 2023-2024 ngày 04/9/2023.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo PCTN:

Đơn vị đã thực hiện chế độ báo cáo về phòng chống tham nhũng tuy nhiên một số báo cáo chưa đảm bảo thời gian theo các Kế hoạch của Cơ quan quản lý cấp trên: Việc thực hiện báo cáo phòng chống tham nhũng yêu cầu thực hiện trước ngày 14 của tháng cuối quý tuy nhiên tại các quý sau chưa đảm bảo: Báo cáo năm 2022 thực hiện vào ngày 16/12/2022; Báo cáo quý I năm 2023 thực hiện vào ngày 19/3/2023; Báo cáo quý II năm 2023 thực hiện vào ngày 17/6/2023; Báo cáo quý III năm 2023 thực hiện vào ngày 06/10/2023; Báo cáo năm 2023 thực hiện vào ngày 16/12/2023; Báo cáo Quý I năm 2024 thực hiện vào ngày 16/3/2024; Báo cáo quý II năm 2024 thực hiện vào ngày 12/7/2024.

b) Kết quả thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

- Về xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Nhà trường đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch quản lý tài chính hàng năm để thực hiện việc quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được giao và các nguồn thu trong nhà trường¹³; ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trong trường học¹⁴; quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học từ năm học 2022-2023¹⁵. Việc bố trí, sắp xếp, phân công công tác đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các quy định phân công nhiệm vụ hoặc hợp đồng lao động, đảm bảo quy định về thời gian làm việc. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Tỉnh, Sở GDĐT và Thành ủy Cẩm Phả, nhà trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức. Nhà trường ban hành quy chế thi đua, khen thưởng theo từng năm học 2022-2023 và 2023-2024, thực hiện các quy định về tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với định mức tiêu chuẩn hiện hành.

Các quy chế, quy định được lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, giáo viên, nhân viên trước khi ban hành; thực hiện phân khai kinh phí theo dự toán được giao đầu năm và dự toán bổ sung. Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong nhà trường đã thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành.

- Về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử, quy định lề lối làm việc trong các quy chế tổ chức và hoạt động¹⁶; công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận

¹³ Quyết định số 22/QĐ-THPTMD ngày 26/01/2022 về việc phê duyệt kế hoạch quản lý tài chính nhà trường năm 2022; Quyết định số 17/QĐ-THPTMD ngày 13/01/2023 về việc phê duyệt kế hoạch quản lý tài chính nhà trường năm 2023; Quyết định số 47/QĐ-THPTMD ngày 29/01/2024 về việc phê duyệt kế hoạch quản lý tài chính nhà trường năm 2024.

¹⁴ Quyết định số 213/QĐ-THPTMD ngày 24/10/2022 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trong trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 253/QĐ-THPTMD ngày 11/10/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trong trường học năm học 2023-2024.

¹⁵ Quyết định số 216/QĐ-THPTMD ngày 01/11/2022.

¹⁶ Quyết định số 196/QĐ-THPTMD ngày 12/10/2022 Về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử năm học 2022-2023; Quyết định số 248/QĐ-THPTMD ngày 11/10/2023 Về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử năm học 2023-2024; Quyết định số 194/QĐ-THPTMD ngày 12/10/2022 Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT Mông Dương năm học 2022-2023; Quyết định số 249/QĐ-THPTMD ngày 11/10/2023 Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT Mông Dương năm học 2023-2024.

các thông tin phản ánh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong thời kỳ thanh tra, theo báo cáo, không có vụ việc vi phạm các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện cải cách hành chính, thanh toán không dùng tiền mặt:

Nhà trường đã phân công người phụ trách công tác cải cách hành chính, quy định rõ các nhiệm vụ về cải cách hành chính; công bố các thủ tục hành chính; ban hành Kế hoạch về cải cách hành chính¹⁷; thực hiện báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính của nhà trường hàng quý và đột xuất khi có yêu cầu của Sở GDĐT¹⁸.

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-THPTMD ngày 13/02/2023 về việc hỗ trợ thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và đã triển khai nội dung văn bản trên đến toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên, thông báo đến học sinh và cha mẹ học sinh qua các hình thức: mạng zalo, hộp cha mẹ học sinh; phối hợp với ngân hàng BIDV, VietinBank trong việc thực hiện thanh toán trên thẻ và thông qua điện thoại thông minh.

Kết quả tại thời điểm thanh tra: Năm học 2022-2023: (1) 100% học phí thu bằng phương thức không dùng tiền mặt, (2) 96,3% lượt chi trả tiền lương, công tác phí, thưởng giáo viên, học sinh giỏi, trả tiền hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh bán trú bằng phương thức không dùng tiền mặt (chưa đạt 100% do còn cha mẹ học sinh không cung cấp số tài khoản cá nhân). Năm học 2023-2024: (1) 100% học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đều thu bằng phương thức không dùng tiền mặt; (2) 99% lượt chi trả tiền lương, công tác phí, thưởng giáo viên, học sinh giỏi, trả tiền hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh bán trú bằng phương thức không dùng tiền mặt (chưa đạt 100% do còn cha mẹ học sinh không cung cấp số tài khoản cá nhân).

c) *Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập*

Nhà trường đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo danh sách của Sở GDĐT (năm 2022: 03/03 người, năm 2023: 03/03 người¹⁹; nộp bản kê khai tài sản về Sở GDĐT và Thành ủy Cẩm Phả; niêm yết công khai tại nhà trường theo đúng thời gian quy định.

d) *Việc phát hiện tham nhũng*

¹⁷ Quyết định số 28/QĐ-THPTMD ngày 08/02/2022 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trường THPT Mông Dương năm 2022; Quyết định số 37/QĐ-THPTMD ngày 01/3/2023 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trường THPT Mông Dương năm 2023; Quyết định số 83/QĐ-THPTMD ngày 29/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trường THPT Mông Dương năm 2024; Kế hoạch số 28/KH-THPTMD ngày 08/02/2022 về cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 42/KH-THPTMD ngày 14/3/2023 về cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 21/KH-THPTMD ngày 17/01/2024 về cải cách hành chính năm 2024.

¹⁸ Báo cáo số 178/BC-THPTMD ngày 09/9/2022 về báo cáo CCHC Quý III, năm 2022; Báo cáo số 273/BC-THPTMD ngày 06/11/2022 về báo cáo CCHC Quý IV, năm 2022; Báo cáo số 38/BC-THPTMD ngày 11/3/2023 về báo cáo CCHC Quý I, năm 2023; Báo cáo số 96/BC-THPTMD ngày 13/5/2023 về báo cáo CCHC Quý II, năm 2023; Báo cáo số 164/BC-THPTMD ngày 10/8/2023 về báo cáo CCHC Quý III, năm 2023; Báo cáo số 293/BC-THPTMD ngày 22/11/2023 về báo cáo CCHC Quý IV, năm 2023; Báo cáo số 66/BC-THPTMD ngày 21/2/2024 về báo cáo CCHC Quý I, năm 2024; Báo cáo số 194/BC-THPTMD ngày 22/5/2024 về báo cáo CCHC Quý II, năm 2024.

¹⁹ Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không có phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng. Qua kiểm tra nội bộ, không có cán bộ, đảng viên nào vi phạm các quy định về PCTN.

1.2. Tồn tại hạn chế

- Đơn vị đã thực hiện chế độ báo cáo về phòng chống tham nhũng tuy nhiên một số báo cáo chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại các kế hoạch PCTN của Sở GDĐT²⁰.

- Một số tài sản công hết khấu hao, hỏng, không sử dụng được nhưng đơn vị chưa thực hiện quy trình thanh lý²¹.

2. Trường THPT Cô Tô

2.1. Kết quả đạt được

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng

Nhà trường đã tổ chức quán triệt các quy định về phòng chống tham nhũng, tiêu cực và ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hàng năm²². Nội dung các văn bản đảm bảo quy định của pháp luật và của ngành. Nhà trường đã thực hiện tuyên truyền, quán triệt, phổ biến các văn bản về phòng chống tham nhũng qua các cuộc họp đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đầu năm học và đăng tải trên trang thông tin điện tử²³. Nội dung giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh được lồng ghép vào các chương trình ngoại khóa. Nhà trường đã thực hiện tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào môn học giáo dục công dân theo Chỉ thị số 10/CT-TTg theo quy định²⁴.

²⁰ Báo cáo năm 2022 thực hiện vào ngày 16/12/2022; Báo cáo quý I năm 2023 thực hiện vào ngày 19/3/2023; Báo cáo quý II năm 2023 thực hiện vào ngày 17/6/2023; Báo cáo quý III năm 2023 thực hiện vào ngày 06/10/2023; Báo cáo năm 2023 thực hiện vào ngày 16/12/2023; Báo cáo Quý I năm 2024 thực hiện vào ngày 16/3/2024; Báo cáo quý II năm 2024 thực hiện vào ngày 12/7/2024. Theo quy định: Báo cáo quy thực hiện trước ngày 14 của tháng cuối quý. Báo cáo năm thực hiện trước ngày 15/12 hằng năm.

²¹ Về công tác thanh lý tài sản: theo quy định tại Khoản 1 Điều 45 Luật quản lý, sử dụng tài sản công thì tài sản công sẽ thanh lý khi: (a) Tài sản công hết hạn sử dụng theo quy định của pháp luật; (b) Tài sản công chưa hết hạn sử dụng nhưng bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không hiệu quả; (c) Nhà làm việc hoặc tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

²² Kế hoạch số 30/KH-THPTCT ngày 09/02/2022 về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 25/KH-THPTCT ngày 10/02/2023 về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 84/KH-THPTCT ngày 02/03/2024 về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 127/KH-THPTCT ngày 08/04/2024 về thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng tiêu cực đến năm 2030.

²³ Biên bản cuộc họp ngày 04/8/2022, biên bản cuộc họp ngày 05/8/2023. Báo cáo 565/BC-THPTCT ngày 14/11/2023 kết quả quán triệt, triển khai thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

²⁴ Năm học 2022-2023: Kế hoạch số 263/KH-THPTCT ngày 12/8/2022 về việc triển khai thực hiện nội dung tích hợp, lồng ghép giảng dạy phòng chống tham nhũng vào môn học GD&ĐT, GDKT&PL. Nhà trường giảng dạy tích hợp vào 05 bài trong môn Giáo dục công dân lớp 11, 12. Năm học 2023-2024: Kế hoạch số 371/KH-THPTCT ngày 26/8/2023 về việc triển khai thực hiện nội dung tích hợp, lồng ghép giảng dạy phòng chống tham nhũng vào môn học GD&ĐT, GDKT&PL. Nhà trường giảng dạy tích hợp vào 05 bài trong môn Giáo dục công dân lớp 12, cụ thể: Bài 2: Thực hiện pháp luật, bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật, bài thực hành ngoại khóa: Tìm hiểu các hình thức xử phạt vi phạm pháp luật, bài 7: Công dân với các quyền dân chủ, bài 9: Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước.

b) Kết quả thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

- Về xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm²⁵ và các quy định liên quan đến tiêu chuẩn, định mức, phù hợp với các quy định hiện hành²⁶. Việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, học sinh được nhà trường thực hiện đảm bảo theo quy định. Hằng năm nhà trường công bố đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên người lao động. Việc thực hiện nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đúng hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Nhà trường đã ban hành các quy tắc ứng xử, quy định lề lối làm việc²⁷; công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận các thông tin phản ánh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong thời kỳ thanh tra, theo báo cáo, không có vụ việc vi phạm các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện cải cách hành chính, thanh toán không dùng tiền mặt

Nhà trường đã thành lập tổ chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính²⁸; ban hành các kế hoạch cải cách hành chính²⁹; ban hành và triển khai các kế hoạch thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt³⁰; thanh toán học phí và các dịch vụ trả lương và các khoản thanh toán cho cá nhân, mua sắm dịch vụ qua hình thức không dùng tiền mặt, tuân thủ các quy định của Chính phủ và UBND tỉnh Quảng Ninh. Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt của đơn vị: Năm 2022 đạt 99,1%; Năm 2023 đạt 99,5%.

c) Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

²⁵ Quyết định số 12/QĐ-THPTCT ngày 12/01/2022; Quyết định số 315/QĐ-THPTCT ngày 09/9/2022; Quyết định số 09/QĐ-THPTCT ngày 16/01/2023; Quyết định số 333/QĐ-THPTCT ngày 26/7/2023; Quyết định số 01/QĐ-THPTCT ngày 01/01/2024 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ các năm.

²⁶ Quyết định số 430/QĐ-THPTCT ngày 31/10/2022 về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học từ năm học 2022-2023. Quyết định số 43/QĐ-THPTCT ngày 28/02/2022 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2022; Quyết định số 15/QĐ-THPTCT ngày 17/01/2023 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2023; Quyết định số 64/QĐ-THPTCT ngày 31/01/2024 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2024.

²⁷ Quyết định số 403/QĐ-THPTCT ngày 08/10/2022 về việc ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ năm học 2022-2023; Quyết định số 490/QĐ-THPTCT ngày 10/10/2023 về việc ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024. Quyết định số 248/QĐ-THPT ngày 31/8/2022 về việc ban hành quy định thực hiện quy tắc ứng xử của Trường THPT từ năm học 2022-2023; Quyết định số 235/QĐ-THPTCT ngày 08/7/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường THPT Cô Tô giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 461/QĐ-THPTCT ngày 27/9/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường THPT Cô Tô năm học 2023-2024.

²⁸ Quyết định số 32/QĐ-THPTCT ngày 10/02/2022; Quyết định số 31/QĐ-THPTCT ngày 15/02/2023; Quyết định số 35/QĐ-THPTCT ngày 18/01/2024 về việc thành lập tổ điều hành công tác cải cách hành chính.

²⁹ Kế hoạch số 31/KH-THPTCT ngày 9/2/2022; Kế hoạch số 23/KH-THPTCT ngày 10/2/2023; Kế hoạch số 32/KH-THPTCT ngày 18/01/2024 về thực hiện cải cách hành chính.

³⁰ Kế hoạch số 33b/KH-THPTCT ngày 15/02/2023; Kế hoạch số 251/KH-THPTCT ngày 15/07/2023 về triển khai công tác thanh tra không dùng tiền mặt.

Nhà trường đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo danh sách của Sở GDĐT (năm 2022: 02/02 người, năm 2023: 02/02 người³¹; nộp bản kê khai tài sản về Sở GDĐT và huyện ủy Cô Tô; niêm yết công khai tại nhà trường theo đúng thời gian quy định.

d) Việc phát hiện tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không có phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng. Qua kiểm tra nội bộ, không có cán bộ, đảng viên nào vi phạm các quy định về PCTN.

2.2. Tồn tại, hạn chế

- Nhà trường triển khai chưa đầy đủ quy trình thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022 - 2023, 2023 - 2024 theo hướng dẫn của Sở GDĐT³².

- Nhà trường chưa thực hiện thanh lý tài sản đối với tài sản bị hỏng không sử dụng được.

3. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

3.1. Trường THPT Mông Dương

3.1.1. Kết quả đạt được

a) Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện

Theo Quyết định số 115/QĐ-THPTMD ngày 18/8/2022, Quyết định số 158/QĐ-THPTMD ngày 21/8/2023 về việc phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các năm học 2022-2023, 2023-2024, đồng chí Phó Hiệu trưởng Từ Thị Ngoan được phân công trực tiếp chỉ đạo thực hiện các quy định về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thông qua các cuộc họp, niêm yết các văn bản trên bảng tin, gửi trên trang thông tin điện tử, nhóm zalo và trong các buổi sinh hoạt chuyên đề. Hằng năm, theo chỉ đạo của Sở GDĐT, nhà trường đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí³³ và thực hiện đầy đủ báo cáo theo quy định³⁴.

b) Kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- *Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

³¹ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

³² Chưa xây dựng Quy chế, quy định quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định tại điểm a khoản 3 mục I hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT, điểm a khoản 3 mục I hướng dẫn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở GDĐT.

³³ Quyết định số 104/QĐ-THPTMD ngày 01/8/2022; Quyết định số 56/QĐ-THPTMD ngày 20/03/2023; Quyết định số 65/KH-THPTMD ngày 08/3/2024 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quyết định số 162/KH-THPTMD ngày 22/9/2022; Quyết định số 188/KH-THPTMD ngày 09/9/2023 về việc ban hành Quy định sử dụng điện, nước trong trường học.

³⁴ Báo cáo số 218/BC-THPTMD ngày 15/10/2022; Báo cáo số 101/BC-THPTMD ngày 19/5/2023; Báo cáo số 193/BC-THPTMD ngày 09/9/2023; Báo cáo số 175/BC-THPTMD ngày 11/5/2024 về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nhà trường đã xây dựng định mức tiêu chuẩn, chế độ trong quy chế chi tiêu nội bộ, ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị trong trường học từ năm học 2022-2023 thuộc phạm vi quản lý của nhà trường³⁵.

Các định mức tiêu chuẩn, chế độ được xây dựng dựa trên quy định hiện hành và nhu cầu thực tế tại nhà trường; được lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, giáo viên, nhân viên trước khi ban hành, đảm bảo quy trình.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện theo đúng các định mức tiêu chuẩn, chế độ đã xây dựng.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

Căn cứ các quy định hiện hành và chủ trương sử dụng tài chính được Hội đồng trường phê duyệt, nhà trường đã xây dựng kế hoạch công tác tài chính hằng năm trên cơ sở nhiệm vụ được giao và đề nghị của các bộ phận có liên quan trong nhà trường (tại mục 1.1 phần II).

Nhà trường đã lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng các quy định hiện hành và đúng quy trình quy định.

So với quyết toán được phê duyệt (Thông báo số 1279/TB-SGDDĐT ngày 26/5/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh; Thông báo số 1105/TB-SGDDĐT ngày 09/4/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 và năm 2023 đối với trường THPT Mông Dương), số tiền tiết kiệm chi năm 2022 là 26.000.000 đồng, năm 2023 là 46.000.000 đồng (tiết kiệm chi ngân sách một số nội dung: điện, nước, vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền...).

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc

Nhà trường đã ban hành các quy định quản lý và sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc và thông tin, liên lạc³⁶; xây dựng, thực hiện quy trình đề xuất, triển khai mua sắm, trang bị phương tiện, thiết bị làm việc cần thiết trên cơ sở thực tế và đề nghị từ các bộ phận trong nhà trường. Năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 đã mua 66 bộ bàn ghế học sinh (*Bàn 02 chỗ ngồi*); mua 01 tủ sắt 6 ngăn để đựng hồ sơ tại phòng kế toán; thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa theo định kỳ, thường xuyên và đột xuất năm 2022 là 24.745.000 đồng; năm 2023 là 74.814.000 đồng; bàn giao phương tiện, thiết bị làm việc cho các cá nhân và tổ chức quản lý, sử dụng đúng mục đích.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

³⁵ Đã nêu tại Mục 1.1. Phần II

³⁶ Quyết định số 213/QĐ-THPTMD ngày 24/10/2022; Quyết định số 253/QĐ-THPTMD ngày 11/10/2023 về Quy định quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 200/KH-THPTMD ngày 13/10/2022; Quyết định số 251/KH-THPTMD ngày 11/10/2023 V/v ban hành quy chế quản lý, sử dụng thiết bị, giáo dục.

Trong hai năm học 2022-2023 và 2023-2024 nhà trường không xây mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc, nhà công vụ và không sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ vào mục đích cho thuê hay chuyển đổi dưới bất cứ hình thức nào.

Việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng của nhà trường đúng theo Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công ban hành kèm theo Quyết định số 213/QĐ-THPTMD ngày 24/10/2022 và Quyết định số 253/QĐ-THPTMD ngày 11/10/2023 của trường THPT Mông Dương, không có hiện tượng lãng phí trong khai thác, sử dụng.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Việc quản lý, sử dụng tài nguyên được thực hiện theo Quy chế ban hành tại Quyết định số 162/KH-THPTMD ngày 22/9/2022 năm học 2022-2023 và Quyết định số 188/KH-THPTMD ngày 09/9/2023 năm học 2023-2024.

Việc quản lý, sử dụng điện, nước trong nhà trường được thực hiện chặt chẽ, giảm thiểu lãng phí. Theo Công văn 187/UBND-NC của UBND Tỉnh Quảng Ninh ngày 22/01/2024 về việc tăng cường công tác sử dụng, tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh năm 2024 và các năm tiếp theo: Trường THPT Mông Dương không có tên trong danh sách những đơn vị sử dụng điện tăng so với cùng kì năm trước.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Nhà trường đã ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ theo từng năm học, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với trình độ chuyên môn đào tạo³⁷. Đối với nhân viên hành chính, thời gian làm việc là 8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần. Giáo viên được phân công giảng dạy đủ và đúng số tiết theo quy định. Năm học 2022-2023, Số giờ dạy cao nhất là 19,3 tiết/tuần, số giờ dạy thấp nhất là 16 tiết/tuần; năm học 2023-2024, Số giờ dạy cao nhất là 18 tiết/tuần, số giờ dạy thấp nhất là 16 tiết/tuần.

3.1.2. Tồn tại, hạn chế

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tuy nhiên một số báo cáo chưa đảm bảo thời gian theo các Kế hoạch của Sở GDĐT³⁸.

3.2. Trường THPT Cô Tô

3.2.1. Kết quả đạt được

a) Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện

Theo Quyết định số 403/QĐ-THPTCT ngày 08/10/2022 về việc ban hành quy chế làm việc phân công nhiệm vụ năm học 2022- 2023, Quyết định số 490/QĐ-THPTCT ngày 10/10/2023 về việc ban hành quy chế làm việc phân công nhiệm vụ

³⁷ Quyết định số 115/QĐ-THPTMD ngày 17/8/2022; Quyết định số 158/QĐ-THPTMD ngày 21/8/2023 về việc phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Quyết định số 132/QĐ-THPTMD ngày 22/8/2022; Quyết định số 159/QĐ-THPTMD ngày 21/8/2023 về việc phân công nhiệm vụ năm học.

³⁸ Năm 2023: Sở GDĐT yêu cầu báo cáo trước ngày 15/5, nhà trường thực hiện báo cáo vào ngày 19/5; năm 2024: Sở GDĐT yêu cầu báo cáo trước ngày 10/5, nhà trường thực hiện báo cáo vào ngày 11/5.

năm học 2023-2024, đồng chí Nguyễn Hải Phòng - Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhà trường đã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua các cuộc họp nhà trường, niêm yết các văn bản trên bảng tin trường, gửi trên trang thông tin điện tử của nhà trường, nhóm zalo, hội nghị đối thoại giữa hiệu trưởng và học sinh. Hằng năm, theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT, nhà trường đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí³⁹ và thực hiện báo cáo theo quy định⁴⁰.

b) Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- *Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:* Nhà trường đã xây dựng, thực hiện các định mức tiêu chuẩn, chế độ đúng các quy định hiện hành⁴¹. Các định mức tiêu chuẩn, chế độ được xây dựng dựa trên quy định hiện hành và nhu cầu thực tế tại nhà trường; được lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, giáo viên, nhân viên trước khi ban hành, đảm bảo quy trình.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện theo đúng các định mức tiêu chuẩn, chế độ đã xây dựng.

- *Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước*

Căn cứ các quy định hiện hành và chủ trương sử dụng tài chính được Hội đồng trường phê duyệt, nhà trường đã xây dựng kế hoạch công tác tài chính hằng năm trên cơ sở nhiệm vụ được giao và đề nghị của các bộ phận có liên quan trong nhà trường⁴².

Nhà trường đã lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng các quy định hiện hành và đúng quy trình quy định.

So với quyết toán được phê duyệt⁴³, số tiền tiết kiệm chi năm 2022 là 92.321.785 đồng, năm 2023 là 81.236.749 đồng (tiết kiệm chi ngân sách một số nội dung: điện, nước, vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền...).

³⁹ Quyết định số 79/QĐ-THPTCT ngày 21/03/2023 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Kế hoạch số 81/KH-THPTCT ngày 21/03/2023 về việc thực hiện tiết kiệm chống lãng phí năm 2023; Quyết định số 114/QĐ-THPTCT ngày 10/03/2024 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Kế hoạch số 116/KH-THPTCT ngày 10/03/2024 về việc thực hiện tiết kiệm chống lãng phí năm 2024. Kế hoạch số 121/KH-THPTCT ngày 25/4/2023 về việc thực hiện chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2023.

⁴⁰ Báo cáo số 420/BC-THPTCT ngày 20/10/2022 về việc báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Báo cáo số 133/BC-THPTCT ngày 03/5/2023 về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023; Báo cáo số 487/BC-THPTCT ngày 06/10/2023 về việc báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Báo cáo số 299/BC-THPTCT ngày 09/5/2024 về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2024.

⁴¹ Đã nêu tại Mục 2.1. Phần II.

⁴² Quyết định số 43/QĐ-THPTCT ngày 28/02/2022 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2022; Quyết định số 15/QĐ-THPTCT ngày 17/01/2023 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2023; Quyết định số 64/QĐ-THPTCT ngày 31/01/2024 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Kế hoạch công tác tài chính năm 2024.

⁴³ Thông báo số 1280/TB-SGD&ĐT ngày 26/5/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 đối với trường THPT Cô Tô; Thông báo số 1102/TB-SGD&ĐT ngày 09/4/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với trường THPT Cô Tô.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc

Nhà trường đã ban hành các quyết định, kế hoạch về quản lý, sử dụng tài sản công; đầu tư, mua sắm, bổ sung tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc và công nghệ⁴⁴. Thực hiện sửa chữa cơ sở vật chất (điện, nước, máy móc, thiết bị) với kinh phí 58.870.000 đồng (năm 2022), 113.582.000 đồng (năm 2023) từ nguồn kinh phí tự chủ đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không thực hiện mua sắm phương tiện, thiết bị làm việc.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-THPTCT ngày 15/02/2023 về việc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ từ năm 2023. Khu nhà ở công vụ được sử dụng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của giáo viên và học sinh, không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản được đầu tư. Ngoài ra nhà trường phân công 01 giáo viên phụ trách quản lý khu nhà công vụ, thường xuyên kiểm tra, giám sát, nhắc nhở giáo viên và học sinh trong việc thực hành tiết kiệm điện, nước.

Nhà trường có: (1) 06 phòng bộ môn, trong đó: 01 phòng học bộ môn Công nghệ, 01 phòng học bộ môn Tin học (có 15 máy tính còn sử dụng được), 01 phòng học bộ môn Vật lý, 01 phòng học bộ môn Hóa học, 01 phòng học bộ môn Sinh học, 01 phòng học bộ môn Ngoại ngữ. Phòng học bộ môn Ngoại ngữ đã không sử dụng được từ năm 2019, các phòng học bộ môn khác sử dụng bình thường. Năm 2023, nhà trường thực hiện sửa chữa nhà vệ sinh và cửa của 12 phòng học do bị hỏng và xuống cấp, kinh phí giao 967.202.000 đồng (Thông báo số 1102/TB-SGDĐT ngày 09/4/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với trường THPT Cô Tô), kinh phí thực hiện 937.135.000 đồng, tiết kiệm 30.067.000 đồng; (2) Nhà thi đấu đa năng xây dựng từ năm 2018, hiện tại sử dụng bình thường phục vụ tốt cho việc dạy, học và rèn luyện sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng của nhà trường theo đúng Quyết định số 532/QĐ-THPTCT ngày 19/12/2022 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm học 2022-2023 và Quyết định số 650/QĐ-THPTCT ngày 28/12/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm học 2023-2024.

⁴⁴ Kế hoạch số 410/KH-THPTCT ngày 8/10/2022 về việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc và công nghệ từ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 306/KH-THPTCT ngày 20/9/2022 về việc đầu tư, mua sắm, bổ sung tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc và công nghệ từ năm học 2022-2023; Quyết định số 532/QĐ-THPTCT ngày 19/12/2022 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm học 2022-2023; Quyết định số 650/QĐ-THPTCT ngày 28/12/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm học 2023-2024; Quyết định số 555/QĐ-THPTCT ngày 05/11/2023 về việc thành lập tổ kiểm kê tài sản thiết bị dạy học trong trường học năm 2023-2024; Quyết định số 391/QĐ-THPTCT ngày 6/9/2023 về việc thành lập ban quản lý, sử dụng tài sản công năm học 2023-2024.

Nhà trường không sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ vào mục đích cho thuê hay chuyển đổi dưới bất kỳ hình thức nào, không có hiện tượng lãng phí trong khai thác, sử dụng.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Nhà trường thực hiện: (1) quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đúng quy hoạch, đúng mục đích; (2) Thực hành tiết kiệm điện theo Công văn 187/UBND-NC của UBND tỉnh Quảng Ninh ngày 22/01/2024 về việc tăng cường công tác sử dụng, tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh năm 2024 và các năm tiếp theo. Theo báo cáo, nhà trường tiết kiệm được khoảng 500m³ nước/năm do sử dụng phương án thu gom nước mưa để dự trữ tưới cây trong khuôn viên nhà trường.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Nhà trường ban hành phân công nhiệm vụ theo từng năm học, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo hiệu quả trong công việc⁴⁵.

Việc phân công giáo viên và nhân viên được thực hiện phù hợp với trình độ chuyên môn đào tạo. Đối với nhân viên hành chính, thời gian làm việc là 8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần. Giáo viên được phân công giảng dạy đủ và đúng số tiết theo quy định. Năm học 2022-2023, số giờ dạy cao nhất là 26 tiết/tuần (Nguyễn Văn Sơn – Giáo viên Ngữ văn), số giờ dạy thấp nhất là 15 tiết/tuần; năm học 2023-2024, số giờ dạy cao nhất là 24 tiết/tuần (Nguyễn Văn Sơn – Giáo viên Ngữ văn), số giờ dạy thấp nhất là 15 tiết/tuần; năm học 2024-2025, số giờ dạy cao nhất là 18 tiết/tuần, số giờ dạy thấp nhất là 14 tiết/tuần⁴⁶. Do nhà trường chỉ có 01 giáo viên dạy môn Ngữ văn nên có tình trạng dạy thừa giờ theo định mức tại môn học này.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Kế hoạch số 81/KH-THPTCT ngày 21/3/2024 về việc thực hiện tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 chưa đủ nội dung theo Quyết định số 205/QĐ-SGDĐT ngày 02/3/2024 của Sở GDĐT về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

C. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

I. Ưu điểm

1. Trong thời kỳ thanh tra (năm học 2022-2023, 2023-2024) các nhà trường đã: (1) Tiếp nhận và triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ quy định về các nội dung được thanh tra; (2) Việc thực hiện các quy định của ngành GDĐT về công khai; phòng

⁴⁵ Quyết định số 490/QĐ-THPTCT ngày 10/10/2023 về việc ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024;

⁴⁶ Quyết định số 302/QĐ-THPTCT ngày 05/9/2022 về phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023; Quyết định số 398/QĐ-THPTCT ngày 06/9/2023 về phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên năm học 2023-2024; Quyết định số 592/QĐ-THPTCT ngày 31/8/2024 về phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên năm học 2024-2025.

chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động giáo dục cơ bản được thực hiện đầy đủ; (3) Không phát sinh đơn thư, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến các nội dung được thanh tra.

2. Các nhà trường ban hành đầy đủ kế hoạch, chương trình và thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ theo quy định; sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ đúng mục đích, không để xảy ra tình trạng lãng phí; xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, đúng quy định; phân công lao động cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý, phù hợp với đội ngũ hiện có.

3. Trường THPT Mông Dương thực hiện công khai đa dạng các hình thức theo quy định hiện hành, do đó các đối tượng dễ tiếp cận thông tin; nội dung công khai đầy đủ, rõ ràng, giúp phụ huynh, học sinh và cán bộ, giáo viên dễ dàng tra cứu và thực hiện.

II. Hạn chế

Kết quả thanh tra cho thấy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, các nhà trường còn để xảy ra những tồn tại như đã nêu tại Mục B nêu trên.

III. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Trong thời kỳ thanh tra, các nhà trường và một số cá nhân được giao nhiệm vụ nghiên cứu chưa kỹ một số văn bản hướng dẫn của các cấp dẫn đến tồn tại, hạn chế nêu trên.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

(Không)

E. KIẾN NGHỊ, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Kiến nghị chung đối với Hiệu trưởng trường THPT Mông Dương và Hiệu trưởng trường THPT Cô Tô

Tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường và Người đứng đầu trong việc quản lý nhà trường, tập trung một số nội dung sau:

1. Hiệu trưởng các trường chỉ đạo, tổ chức cho các tập thể, cá nhân có liên quan tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được đồng thời phân tích, đánh giá, chỉ rõ nguyên nhân của từng tồn tại hạn chế đã nêu ở trên, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đến từng tập thể, cá nhân để xảy ra tồn tại hạn chế.

2. Phát huy vai trò và thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Thực hiện thanh lý tài sản theo đúng quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Chấm dứt tình trạng ban hành văn bản không đúng quy định về thể thức, kỹ

thuật trình bày, quản lý văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và các văn bản quy định khác có liên quan.

5. Thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo theo quy định của cấp có thẩm quyền.

II. Đối với Hiệu trưởng Trường THPT Cô Tô: (1) Thực hiện công khai bổ sung thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC; (2) Tham mưu cấp có thẩm quyền giải pháp quản sinh, tổ chức hoạt động đối với học sinh trong khu bán trú của nhà trường.

II. Biện pháp xử lý

1. Xử lý kinh tế: Không.

2. Xử lý hành chính: Không.

3. Tổ chức thực hiện kết luận thanh tra

Thanh tra Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các Trường THPT: Mông Dương, Cô Tô tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo hướng dẫn tại Công văn số 50/TTr ngày 20/6/2024 của Thanh tra Sở GDĐT về việc hướng dẫn một số biểu mẫu thực hiện kết luận sau thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về thanh tra Sở GDĐT trước ngày 20/02/2025.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành trường THPT Mông Dương và Trường THPT Cô Tô. Chánh Thanh tra Sở ủy quyền cho Trưởng đoàn thanh tra: theo dõi, đôn đốc tập thể, cá nhân có liên quan thực hiện kết luận thanh tra; thực hiện công khai kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT; tham mưu cho Chánh Thanh tra Sở kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và khắc phục sau kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh Quảng Ninh;
- Giám đốc, PGĐ Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Trường THPT: Mông Dương, Cô Tô;
- Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT;
- Lưu: TTr.



Phạm Thị
Quyên

CHÁNH THANH TRA



Đinh Quốc Vương